

Số: /KH-UBND

Hương Trà, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số xã Hương Trà năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và kinh tế số, xã hội số huyện Trà Bồng năm 2023;

Trên tinh thần nội dung Công văn số 3743/UBND-KTTH ngày 20/12/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc xây dựng kế hoạch chuyển đổi số huyện Trà Bồng năm 2023;

UBND xã Hương Trà xây dựng Kế hoạch về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ THỰC HIỆN

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 09/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 11/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 28/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 02/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh truyền thông về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 2778/KH-UBND ngày 27/11/2020 của UBND huyện Trà Bồng về việc ứng dụng công nghệ thông tin phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 2637/KH-UBND ngày 07/9/2021 của UBND huyện Trà Bồng về việc triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và kinh tế số, xã hội số huyện Trà Bồng năm 2023;

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đẩy mạnh phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và chuyển đổi số theo mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm do cấp trên chỉ đạo; trọng tâm là thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, nâng cao tỷ lệ hoạt động về dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ xử lý trực tuyến và đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Yêu cầu các bộ phận chuyên môn xã và các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung nhiệm vụ tại Kế hoạch này thực hiện điều chỉnh, bổ sung chương trình công tác, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2023 cho phù hợp với nguồn lực hiện có, bảo đảm thực hiện đầy đủ nội dung, tiến độ theo yêu cầu của Kế hoạch.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Về phát triển Chính quyền số

1.1. Về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

a) Chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ trong giải quyết thủ tục hành chính.

- *Nội dung:* Chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng ứng dụng hiệu quả công nghệ số, cắt giảm chi phí, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng – Thống kê xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Các bộ phận chuyên môn xã.

b) Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính

- *Nội dung:*

Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng – Thống kê xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Các bộ phận chuyên môn xã.

c) Thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4

- *Nội dung:* Hồ sơ TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phải đạt tỉ lệ tối thiểu 10% theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo Kết luận số 643/TB-UBND ngày 23/12/2021. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt trên 50%.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng – Thống kê, Tư pháp – Hộ tịch xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Các bộ phận chuyên môn xã.

d) Thực hiện TTHC, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng

- *Nội dung*

+ Thực hiện việc tăng cường xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng bảo đảm đạt tỷ lệ được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ: Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (*trừ hồ sơ mật*) trên môi trường mạng của UBND xã đạt 80%.

+ Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong văn bản điện tử và thực hiện quy trình ký số khép kín, dịch vụ công trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thực hiện TTHC, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng. Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trực tuyến đạt 50%.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng – Thống kê xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Các bộ phận chuyên môn xã.

đ) Thúc đẩy cung cấp chứng thư số và ứng dụng chữ ký số thực hiện số hóa hồ sơ TTHC:

- *Nội dung:* Đăng ký Chứng thư số 100% đối với công chức Bộ phận Một cửa cấp xã vào tháng 6/2023.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng – Thống kê xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Các bộ phận chuyên môn xã.

e) Thực hiện đánh giá mức độ hài lòng, việc giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân.

- *Nội dung:* Thực hiện đánh giá mức độ hài lòng, việc giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân theo quy định tại Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã Hương Trà.

- *Thời hạn hoàn thành:* Thường xuyên.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng – Thống kê xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các bộ phận chuyên môn thuộc bộ phận một cửa xã.

1.2. Phát triển hạ tầng, đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số.

a) Hạ tầng kỹ thuật

- *Nội dung:*

+ Nâng cấp, bổ sung thiết bị cho bộ phận tiếp nhận thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa để đáp ứng nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.

+ Nâng cấp hệ thống mạng LAN, đầu tư mua sắm bổ sung thiết bị máy tính, máy in, máy đánh giá hài lòng của người dân, thiết bị đảm bảo an ninh

mạng cho các ngành chuyên môn đảm bảo hệ thống mạng hoạt động ổn định, an toàn để triển khai ứng dụng dùng chung và phục vụ công tác chuyên môn.

- *Cơ quan thực hiện:* Văn phòng – Thống kê, Văn hóa – Xã hội xã.

b) Phát triển hạ tầng số

- *Nội dung:*

+ Nâng cấp, mở rộng hệ thống các mạng dùng riêng cho UBND xã đảm bảo yêu cầu phát triển chính quyền số; xây dựng hệ thống giám sát mạng dùng riêng cho UBND xã.

+ Chuyển đổi các ứng dụng công nghệ trong UBND xã sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6) theo lộ trình của tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng – Thống kê, Văn hóa – Xã hội xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các bộ phận chuyên môn xã.

c) Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- *Nội dung:* Triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được phê duyệt; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng – Thống kê, Văn hóa – Xã hội xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Các bộ phận chuyên môn xã.

1.3. Triển khai các nền tảng số, các hệ thống thông tin

- *Nội dung:* Sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn theo thẩm quyền và theo kế hoạch hàng năm theo Công văn số 1446/UBND-KGVX ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng – Thống kê, Văn hóa – Xã hội xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Các bộ phận chuyên môn xã.

2. Phát triển kinh tế số và xã hội số

- *Nội dung:*

+ Xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng ứng dụng nền tảng công nghệ số, thương mại điện tử, thanh toán điện tử.

+ Xây dựng, triển khai đề án chuyển đổi cho hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống; hỗ trợ một phần giải pháp công nghệ số.

+ Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.

+ Hình thành nền tảng định danh và xác thực công dân số.

+ Tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp về tầm quan trọng của công nghệ số.

- *Cơ quan chủ trì:* Các bộ phận chuyên môn xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã.

3. Tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ sáng kiến, kinh nghiệm về phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số và chuyển đổi số

- *Nội dung:* Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của các cơ quan, địa phương trong và ngoài xã, huyện. Thiết lập chuyên mục chuyên đề về Chuyển đổi số để làm công cụ hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng – Thống kê, Văn hóa – Xã hội xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Các bộ phận chuyên môn xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ phận chuyên môn xã.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể của bộ phận mình để triển khai thực hiện hiệu quả đảm bảo theo nội dung Kế hoạch đã đề ra.

- Dự trù kinh phí trong dự toán và huy động nguồn lực để triển khai thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả.

- Triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn theo hướng dẫn của bộ phận chủ trì đối với các nội dung, nhiệm vụ, chỉ tiêu có liên quan.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu của các bộ phận chủ trì.

2. Văn hóa và Xã hội xã

- Tăng cường công tác tham mưu về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã.

- Chủ trì, phối hợp với bộ phận Tài chính - Kế toán xã trong việc chuẩn xác hóa nội dung đề xuất, sử dụng kinh phí nhằm đảm bảo tính hợp lý, đồng bộ trong việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về triển khai Kế hoạch cho UBND xã và UBND huyện theo đúng quy định.

3. Văn phòng – Thống kê xã

Chủ trì, phối hợp với bộ phận Văn hóa và Xã hội xã hướng dẫn các bộ phận thực hiện cải cách TTHC, cải cách chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước phù hợp môi trường số được hình thành; phối hợp cùng ban Văn hóa và Xã hội xã tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

4. Tài chính – Kế toán xã

Tham mưu cho UBND xã bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Thông tin về nội dung ứng dụng công nghệ thông tin tại các dự án trong lĩnh vực khác để bộ phận Văn hóa và Xã hội xã biết, phục vụ công tác tham mưu.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn, các ban, ngành liên quan kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã (*qua Văn phòng Thống kê xã*) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa thông tin huyện (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH ;
- Các ban, ngành xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Bảo Xuyên